

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2007/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 7 năm 2007

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc, hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI  
KHOÁ X - KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Thông tư số 23/2007/TT-BTC ngày 21/3/2007 của Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét Tờ trình số 1939/TTr-UB ngày 29 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi như sau:

**1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh**

Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị được áp dụng cho tất cả các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ quan Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của tỉnh Quảng Ngãi có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước cấp (riêng một số định mức chi phục vụ cho hoạt động của HĐND các cấp thực hiện theo Quyết định số 3970/QĐ-UBND ngày 29/12/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh).

**2. Quy định về chế độ công tác phí**

a. Mức thanh toán tự túc phương tiện đi công tác:

- Mức thanh toán khoán tự túc phương tiện được tính theo số ki lô mét (km) thực tế và đơn giá thuê xe;

- Đối với các địa bàn có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,3 trở lên, nếu không có phương tiện vận tải công cộng đi qua thì được thanh toán tối đa không quá 2 lần chi phí xăng xe của xe mô tô tương ứng với số km thực đi.

b. Mức thanh toán phụ cấp lưu trú: tối đa không quá các mức sau:

- Đi công tác ngoài tỉnh là 70.000 đồng/người/ngày;

- Đi công tác trong phạm vi trong tỉnh:

+ Tại địa bàn có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,3 trở lên: 50.000 đồng/người/ngày;

+ Tại các địa bàn còn lại: 40.000 đồng/người/ngày;

- Đi công tác trong phạm vi huyện, thành phố: 30.000 đồng/người/ngày.

- Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày): 40.000 đồng/ngày.

c. Mức thanh toán tiền thuê phòng nghỉ: tối đa không quá các mức sau:

- Đi công tác địa bàn ngoài tỉnh:

+ Đi công tác tại địa bàn thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh: 150.000 đồng/người/ngày;

+ Đi công tác tại địa bàn thành phố trực thuộc Trung ương (trừ Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh): 140.000 đồng/người/ngày;

+ Đi công tác tại địa bàn các tỉnh còn lại: 120.000 đồng/người/ngày;

- Đi công tác địa bàn trong tỉnh:

+ Đi công tác tại địa bàn thành phố Quảng Ngãi là: 80.000 đồng/người/ngày;

+ Đi công tác tại địa bàn các huyện trong tỉnh là: 60.000 đồng/người/ngày.

- Trong trường hợp mức khoán nêu trên không đủ để thuê chỗ nghỉ được cơ quan, đơn vị thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hoá đơn hợp pháp) như sau:

+ Trong trường hợp các cơ quan, đơn vị phải thuê chỗ nghỉ cho đối tượng là: Bí thư Tỉnh uỷ, Phó bí thư Thường trực Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các chức danh tương đương: 400.000 đồng/ngày/phòng;

+ Đối với các đối tượng là Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các chức danh tương đương: 350.000 đồng/ngày/phòng;

+ Đối với chức danh cán bộ, công chức còn lại thanh toán theo giá thuê phòng thực tế của khách sạn thông thường, nhưng mức thanh toán tối đa không vượt quá 300.000 đồng/ngày/phòng 2 người; trường hợp đi công tác một mình hoặc đoàn công tác có lẻ người hoặc lẻ người khác giới: 300.000 đồng/ngày/phòng.

d. Mức thanh toán khoán tiền công tác phí theo tháng:

Được áp dụng đối với trường hợp người được cử đi công tác nhưng không đủ điều kiện thanh toán công tác phí, cụ thể như sau:

- Đối với cán bộ xã, phường, thị trấn: Áp dụng cho trường hợp cán bộ được cử đi công tác thường xuyên trong huyện trên 10 ngày/tháng thì được áp dụng thanh toán tiền công tác phí theo hình thức khoán. Mức khoán do đơn vị quy định cho từng trường hợp cụ thể nhưng tối đa không quá 70.000 đồng/người/tháng;

- Đối với cán bộ thuộc các cơ quan, đơn vị còn lại: Áp dụng cho trường hợp người đi công tác thường xuyên phải đi công tác lưu động 10 ngày/tháng (như: Văn thư đi gửi công văn, cán bộ kiểm lâm đi kiểm tra rừng...) thì tùy theo điều kiện và khả năng kinh phí, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định mức khoán tiền công tác phí theo mức khoán tối đa không quá 200.000 đồng/người/tháng.

đ. Mức thanh toán công tác phí theo đoàn công tác liên ngành, liên cơ quan:

Nếu tổ chức đi theo đoàn tập trung thì cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác chịu trách nhiệm chi tiền tàu xe đi lại và cước hành lý, tài liệu mang theo để làm việc (nếu có) cho người đi công tác trong đoàn; nếu không đi tập trung theo đoàn mà người đi công tác tự đi đến nơi công tác thì cơ quan, đơn vị cử người đi công tác thanh toán tiền tàu xe đi lại và cước hành lý, tài liệu mang theo để làm việc (nếu có) cho người đi công tác;

Cơ quan, đơn vị cử người đi công tác có trách nhiệm thanh toán tiền phụ cấp lưu trú, tiền thuê chỗ ở cho người thuộc cơ quan mình cử đi công tác.

### **3. Quy định chế độ chi tiêu hội nghị**

a. Mức chi hỗ trợ tiền ăn: tối đa không quá các mức sau:

Mức chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định sau:

- Cuộc họp cấp tỉnh tổ chức: 50.000 đồng/người/ngày;

- Cuộc họp cấp huyện, thành phố Quảng Ngãi tổ chức: 40.000 đồng/ngày/người;

- Cuộc họp cấp xã tổ chức: 20.000 đồng/người/ngày.

b. Mức chi hỗ trợ tiền nghỉ; tiền tàu, xe:

Mức chi hỗ trợ tiền nghỉ; tiền tàu, xe cho đại biểu là khách mời không hưởng lương theo mức thanh toán khoán hoặc theo hoá đơn thực tế theo khoản 2, điều này quy định chế độ công tác phí.

c. Mức chi thù lao báo cáo viên:

Mức chi thù lao báo cáo viên chỉ áp dụng đối với các cuộc họp tập huấn nghiệp vụ (nếu có), theo mức chi quy định tại Thông tư số 79/2005/TT-BTC ngày 15/9/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước;

Đối với báo cáo viên thuộc các ngành, địa phương làm nhiệm vụ thường xuyên một chương trình cho nhiều lớp tập huấn như khuyến nông, khuyến ngư, các chương

trình y tế, ... thì được hưởng mức 60.000 đồng/buổi (đối với lớp tập huấn cấp tỉnh tổ chức); hưởng mức 40.000 đồng/buổi (đối với các lớp tập huấn còn lại).

d. Mức chi nước uống: tối đa không quá mức 7.000 đồng/ngày/đại biểu.

**Điều 2.** Giao cho UBND tỉnh triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2007.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Toản**